

Số: 75/QĐ-ĐHSPKTVL-ĐT

Vĩnh Long, ngày 26 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả và cấp chứng chỉ Kỹ năng thực hành nghề

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT VINH LONG

Căn cứ Quyết định số 1785/QĐ-LĐTBXH ngày 21/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh & Xã hội về việc qui định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long;

Căn cứ Quyết định số 66/2017/QĐ-ĐHSPKTVL-TTTH ngày 11/5/2017 của Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long về việc ban hành Quy định thi kỹ năng thực hành nghề;

Căn cứ Quyết định số 57A/QĐ-ĐHSPKTVL-TTTH ngày 24/5/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long về việc thành lập Ban tổ chức kỳ đánh giá kỹ năng thực hành nghề đợt 22 năm 2019 tại Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long;

Căn cứ bảng tổng hợp kết quả đánh giá, danh sách đề nghị công nhận kết quả và cấp chứng chỉ Kỹ năng thực hành nghề đợt 22 năm 2019 tại Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long của Trung tâm thực hành ngày 24 tháng 7 năm 2019;

Xét đề nghị của Phòng Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay công nhận kết quả và cấp chứng chỉ Kỹ năng thực hành nghề cho người dự thi đạt yêu cầu trình độ kỹ năng bậc 3/5 được đánh giá tại Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long (có danh sách kèm theo). Cụ thể như:

TT	Nghề	Số lượng
1	Kỹ thuật phần mềm	33
2	Ứng dụng phần mềm	17
3	Truyền thông và mạng máy tính	30
4	Điện công nghiệp	56
5	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	26
6	Cắt gọt kim loại	88
7	Điện tử	01
8	Cơ điện tử	02
9	Thiết kế kỹ thuật cơ khí	01
10	Bảo trì máy CNC	01
11	Công nghệ ô tô	01
Tổng cộng		256

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng Phòng, Khoa, Trung tâm có liên quan và những cá nhân có tên trong danh sách kèm theo ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận :

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Lưu PĐT, TTTH.



PGS.TS. Lạc Hùng Phi



DANH SÁCH CẤP CHỨNG CHỈ KỸ NĂNG THỰC HÀNH NGHỀ

ĐẠT TRÌNH ĐỘ KỸ NĂNG BẠC 3/5

(Kèm theo quyết định số: 75/QĐ-DHSPKTVL-DT ngày 26 tháng 7 năm 2019)

TT	Mã số SV	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Nghề	Kỳ đánh giá kỹ năng thực hành nghề tổ chức từ ngày
1	15004001	Trần Bình An	Nam	23/3/1996	334932086	02/01/2014	Trà Vinh	Kỹ thuật phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
2	15004010	Nguyễn Thị Mỹ Chi	Nữ	28/6/1997	331773129	03/5/2012	Vĩnh Long	Kỹ thuật phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
3	15004029	Trần Thị Thanh Hằng	Nữ	16/9/1997	331773395	23/5/2012	Vĩnh Long	Kỹ thuật phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
4	15004032	Võ Thanh Hồng	Nữ	05/02/1997	331773049	22/4/2015	Vĩnh long	Kỹ thuật phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
5	15004036	Lê Hoàng Huy	Nam	20/7/1997	352284808	27/12/2018	An Giang	Kỹ thuật phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
6	15004045	Phạm Thị Thúy Kiều	Nữ	19/10/1997	331835173	22/5/2014	Vĩnh Long	Kỹ thuật phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
7	15004047	Bạch Văn Lâm	Nam	01/02/1997	352308232	01/12/2014	An Giang	Kỹ thuật phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
8	15004050	Nguyễn Thị Kim Liên	Nữ	23/8/1997	331800028	09/7/2012	Vĩnh Long	Kỹ thuật phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
9	15004051	Trần Thị Cẩm Linh	Nữ	28/01/1997	331776265	23/5/2012	Vĩnh Long	Kỹ thuật phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
10	15004053	Hà Nguyễn Minh Luân	Nam	18/12/1997	331773436	24/5/2012	Vĩnh Long	Kỹ thuật phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
11	15004069	Nguyễn Ngọc Trí Nhân	Nam	21/5/1997	331839236	15/5/2014	Vĩnh Long	Kỹ thuật phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
12	15004072	Cao Bá Nhân	Nam	02/4/1997	231162813	30/9/2014	Gia Lai	Kỹ thuật phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
13	15004079	Nguyễn Thị Huỳnh Như	Nữ	10/7/1996	342010996	14/9/2016	Đồng Tháp	Kỹ thuật phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
14	15004083	Lâm Quang Nhựt	Nam	06/10/1995	261337077	06/5/2010	Bình Thuận	Kỹ thuật phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
15	15004085	Nguyễn Phong Phú	Nam	19/3/1997	331843075	11/8/2014	Vĩnh Long	Kỹ thuật phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
16	15004086	Tô Nguyễn Hoàng Phúc	Nam	08/6/1997	331821840	14/8/2013	Vĩnh Long	Kỹ thuật phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
17	15004087	Trần Hồng Phúc	Nam	07/9/1997	321593522	06/6/2014	Bến Tre	Kỹ thuật phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
18	15004091	Nguyễn Thành Quý	Nam	23/12/1997	321590762	02/3/2015	Bến Tre	Kỹ thuật phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
19	15004100	Lê Trần Trường Thanh	Nam	02/4/1997	331815055	10/7/2018	Vĩnh Long	Kỹ thuật phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
20	15004101	Đỗ Vĩnh Thành	Nam	16/9/1997	331813851	05/6/2013	Vĩnh Long	Kỹ thuật phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
21	15004102	Nguyễn Minh Thiện	Nam	05/12/1996	331844352	23/9/2014	Vĩnh Long	Kỹ thuật phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
22	15004103	Trần Quốc Thịnh	Nam	13/5/1997	341833661	16/5/2014	Đồng Tháp	Kỹ thuật phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
23	15004104	Lê Thị Cẩm Tiên	Nữ	04/8/1997	331776823	26/6/2012	Vĩnh Long	Kỹ thuật phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
24	15004106	Nguyễn Việt Tiến	Nam	01/10/1997	362474998	28/7/2012	Cần Thơ	Kỹ thuật phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
25	15004116	Lê Bá Trọng	Nam	27/9/1997	331823122	24/8/2013	Vĩnh Long	Kỹ thuật phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
26	15004127	Trương Thanh Vũ	Nam	28/3/1997	331829496	08/4/2014	Vĩnh Long	Kỹ thuật phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
27	15004131	Trần Thị Kim Ngân	Nữ	10/10/1996	331820511	22/7/2013	Vĩnh Long	Kỹ thuật phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
28	14004015	Lê Khắc Duy	Nam	17/01/1996	341858007	01/12/2012	Đồng Tháp	Kỹ thuật phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019

TT	Mã số SV	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Nghề	Kỳ đánh giá kỹ năng thực hành nghề tổ chức từ ngày
29	14004035	Trần Nguyễn Trường Kiệt	Nam	26/3/1996	362418619	06/9/2010	Cần Thơ	Kỹ thuật phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
30	14004075	Nguyễn Trần Hữu Tài	Nam	13/11/1996	331793405	22/6/2012	Vĩnh Long	Kỹ thuật phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
31	14004083	Phạm Văn Thành	Nam	27/3/1996	334910168	09/4/2013	Trà Vinh	Kỹ thuật phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
32	14004084	Tổng Hữu Thành	Nam	10/12/1996	331755491	10/12/2010	Vĩnh Long	Kỹ thuật phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
33	14004107	Nguyễn Khánh Vy	Nữ	18/02/1996	331824294	03/10/2013	Vĩnh Long	Kỹ thuật phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
34	15104052	Trương Hoài Quốc Thanh	Nam	17/02/1996	331806986	17/7/2013	Vĩnh Long	Ứng dụng phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
35	15104014	Phan Nguyễn Tiến Duyên	Nam	10/12/1994	312275744	16/8/2010	Tiền Giang	Ứng dụng phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
36	15104002	Nguyễn Văn Minh Anh	Nam	08/12/1997	331800611	28/8/2012	Vĩnh Long	Ứng dụng phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
37	15104022	Đặng Quang Huy	Nam	07/3/1995	331740321	01/8/2018	Vĩnh Long	Ứng dụng phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
38	15104018	Hồ Tây Hồ	Nam	21/11/1997	331843554	25/8/2014	Vĩnh Long	Ứng dụng phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
39	15104029	Huỳnh Tấn Khanh	Nam	03/3/1997	331818131	25/7/2013	Vĩnh Long	Ứng dụng phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
40	15104015	Nguyễn Đức Hiền	Nam	05/01/1997	331815085	11/6/2013	Vĩnh Long	Ứng dụng phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
41	15104015	Đoàn Minh Hải	Nam	03/11/1997	331777237	15/12/2011	Vĩnh Long	Ứng dụng phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
42	16104005	Nguyễn Thanh Hậu	Nam	24/3/1998	331820344	29/8/2018	Vĩnh Long	Ứng dụng phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
43	16104012	Nguyễn Ngọc Khanh	Nam	30/6/1998	331806644	27/8/2013	Vĩnh Long	Ứng dụng phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
44	16104015	Hà Tuấn Kiệt	Nam	02/3/1998	312356334	14/8/2012	Tiền Giang	Ứng dụng phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
45	16104024	Nguyễn Phú Quý	Nam	17/9/1997	331773961	14/11/2012	Vĩnh Long	Ứng dụng phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
46	16104035	Lê Thị Cẩm Tiên	Nữ	01/02/1998	331800709	23/8/2013	Vĩnh Long	Ứng dụng phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
47	16104039	Nguyễn Thanh Tùng	Nam	22/3/1998	331833277	27/3/2014	Vĩnh Long	Ứng dụng phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
48	16104040	Phạm Hoàng Vinh	Nam	23/02/1998	331835894	13/01/2015	Vĩnh Long	Ứng dụng phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
49	16104044	Lê Phương Hồng Phúc	Nữ	01/6/1998	331865016	03/8/2015	Vĩnh Long	Ứng dụng phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
50	16104021	Biện Công Phụng	Nam	03/5/1997	331773124	03/5/2012	Vĩnh Long	Ứng dụng phần mềm	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
51	15004005	Võ Duy Anh	Nam	25/3/1997	331811160	04/3/2013	Vĩnh Long	Truyền thông và mạng máy tính	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
52	15004006	Mai Ngọc Bảo	Nam	24/9/1997	381882354	10/3/2015	Cà Mau	Truyền thông và mạng máy tính	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
53	15004009	Hồ Linh Cảnh	Nam	09/02/1997	331818287	01/8/2013	Vĩnh Long	Truyền thông và mạng máy tính	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
54	15004011	Lê Thành Công	Nam	07/11/1997	341842928	11/12/2012	Đồng Tháp	Truyền thông và mạng máy tính	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
55	15004021	Nguyễn Lê Khánh Duy	Nam	17/6/1997	331773956	14/11/2012	Vĩnh Long	Truyền thông và mạng máy tính	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
56	15004027	Doàn Thị Thúy Hằng	Nữ	24/11/1997	331775961	07/6/2012	Vĩnh Long	Truyền thông và mạng máy tính	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
57	15004035	Lê Thùy Huế Hương	Nữ	11/8/1997	331773731	16/7/2012	Vĩnh Long	Truyền thông và mạng máy tính	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
58	15004037	Lê Thị Mỹ Huyền	Nữ	17/11/1997	331844939	14/10/2014	Vĩnh Long	Truyền thông và mạng máy tính	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
59	15004039	Phạm Hoàng Khang	Nam	06/11/1997	331802134	06/6/2012	Vĩnh Long	Truyền thông và mạng máy tính	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
60	15004059	Phạm Hoàng Minh	Nam	20/01/1997	331827238	14/9/2016	Vĩnh Long	Truyền thông và mạng máy tính	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
61	15004061	Huỳnh Thị Tuyết Ngân	Nữ	21/6/1997	331826158	03/9/2013	Vĩnh Long	Truyền thông và mạng máy tính	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019

TT	Mã số SV	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Nghề	Kỳ đánh giá kỹ năng thực hành nghề tổ chức từ ngày
62	15004062	Lê Kim Ngân	Nữ	14/6/1997	331773600	17/8/2018	Vĩnh Long	Truyền thông và mạng máy tính	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
63	15004076	Nguyễn Thanh Nhon	Nam	23/5/1997	331780916	03/11/2014	Vĩnh Long	Truyền thông và mạng máy tính	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
64	15004080	Phạm Thị Huỳnh Như	Nữ	20/5/1997	331774201	09/02/2012	Vĩnh Long	Truyền thông và mạng máy tính	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
65	15004081	Quách Phú Nhuận	Nam	14/11/1997	381873018	04/8/2014	Cà Mau	Truyền thông và mạng máy tính	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
66	15004092	Võ Thị Xuân Quyên	Nữ	10/11/1997	331826471	16/12/2013	Vĩnh Long	Truyền thông và mạng máy tính	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
67	15004093	Nguyễn Quốc Sang	Nam	02/3/1997	331853973	10/9/2014	Vĩnh Long	Truyền thông và mạng máy tính	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
68	15004094	Hồ Trần Tấn Tài	Nam	13/12/1997	331843279	15/8/2014	Vĩnh Long	Truyền thông và mạng máy tính	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
69	15004096	Liêu Kim Tài	Nam	13/01/1997	331801487	23/10/2012	Vĩnh Long	Truyền thông và mạng máy tính	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
70	15004105	Nguyễn Thuỵ Tiên	Nữ	16/10/1997	331775449	24/02/2012	Vĩnh Long	Truyền thông và mạng máy tính	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
71	15004107	Trần Hà Thanh Tín	Nam	25/9/1997	331843471	21/8/2014	Vĩnh Long	Truyền thông và mạng máy tính	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
72	15004108	Nguyễn An Toàn	Nam	22/7/1997	331839133	14/5/1997	Vĩnh Long	Truyền thông và mạng máy tính	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
73	15004110	Nguyễn Ngọc Trâm	Nữ	08/02/1997	331767938	25/8/2011	Vĩnh Long	Truyền thông và mạng máy tính	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
74	15004119	Ngô Quang Trường	Nam	23/12/1997	331773218	25/5/2012	Vĩnh Long	Truyền thông và mạng máy tính	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
75	15004128	Đặng Thị Mỹ Xuyến	Nữ	19/10/1997	331776992	04/7/2012	Vĩnh Long	Truyền thông và mạng máy tính	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
76	15004129	Trần Tiểu Yến	Nữ	16/4/1997	331767847	20/8/2011	Vĩnh Long	Truyền thông và mạng máy tính	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
77	14004055	Lê Trọng Nhân	Nam	09/12/1996	331823605	10/9/2013	Vĩnh Long	Truyền thông và mạng máy tính	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
78	14004078	Ngô Chí Tâm	Nam	22/10/1996	331769547	25/7/2011	Vĩnh Long	Truyền thông và mạng máy tính	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
79	14004081	Nguyễn Mai Tân	Nam	15/7/1996	331775662	12/4/2012	Vĩnh Long	Truyền thông và mạng máy tính	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
80	14004088	Huỳnh Thiên Thông	Nam	09/8/1996	331746332	14/01/2019	Vĩnh Long	Truyền thông và mạng máy tính	Từ ngày 18/7/2019 đến 20/7/2019
81	15003009	Lê Minh Chiến	Nam	09/5/1997	331843662	29/8/2014	Vĩnh Long	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
82	15003010	Huỳnh Trương Trọng Chính	Nam	21/10/1996	331765154	14/3/2011	Vĩnh Long	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
83	15003011	Phan Đại Chuẩn	Nam	01/01/1997	331829673	09/5/2014	Vĩnh Long	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
84	15003014	Nguyễn Công Danh	Nam	31/7/1997	331773644	12/7/2012	Vĩnh Long	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
85	15003019	Nguyễn Thanh Duy	Nam	10/02/1996	312270483	28/7/2010	Tiền Giang	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
86	15003023	Lê Thành Đạt	Nam	02/12/1997	341903187	16/8/2014	Đồng Tháp	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
87	15003024	Ngô Thành Đạt	Nam	21/4/1997	331767799	20/8/2011	Vĩnh Long	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
88	15003026	Nguyễn Chí Đạt	Nam	17/12/1997	331800423	25/8/2018	Vĩnh Long	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
89	15003031	Thái Thành Đạt	Nam	21/8/1997	331765619	28/9/2015	Vĩnh Long	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
90	15003035	Lý Hoàng Gia	Nam	24/12/1997	331840551	01/9/2015	Vĩnh Long	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
91	15003040	Nguyễn Công Hậu	Nam	17/5/1997	331766934	12/9/2013	Vĩnh Long	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
92	15003056	Mai Hoàng Huy	Nam	15/02/1997	331774624	19/4/2012	Vĩnh Long	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
93	15003057	Nguyễn Khắc Huy	Nam	12/5/1997	331802987	20/9/2012	Vĩnh Long	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
94	15003062	Huỳnh Duy Khanh	Nam	08/4/1997	331805857	18/9/2017	Vĩnh Long	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019

TT	Mã số SV	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Nghề	Kỳ đánh giá kỹ năng thực hành nghề tổ chức từ ngày
95	15003065	Võ Minh Khánh	Nam	04/02/1997	331829547	08/4/2014	Vĩnh Long	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
96	15003071	Trương Văn Sĩ Lâm	Nam	04/4/1997	331766508	17/6/2011	Vĩnh Long	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
97	15003079	Nguyễn Thanh Lợi	Nam	16/11/1997	331833292	28/3/2014	Vĩnh Long	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
98	15003083	Nguyễn Minh Lý	Nam	07/10/1997	331835139	21/5/2014	Vĩnh Long	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
99	15003086	Lê Vũ Minh	Nam	13/8/1997	312379083	04/5/2013	Tiền Giang	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
100	15003088	Nguyễn Văn Ngân	Nam	29/9/1997	341880807	23/9/2013	Đồng Tháp	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
101	15003090	Nguyễn Thành Nguyễn	Nam	02/01/1997	321547496	22/7/2011	Bến Tre	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
102	15003096	Trương Hữu Nhân	Nam	13/4/1996	331748954	16/3/2011	Vĩnh Long	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
103	15003097	Võ Văn Nhân	Nam	02/8/1997	371753711	19/6/2013	Kiên Giang	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
104	15003104	Nguyễn Kỳ Phong	Nam	21/7/1997	341827044	05/7/2013	Đồng Tháp	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
105	15003106	Võ Hải Phòng	Nam	19/01/1997	331765268	01/6/2011	Vĩnh Long	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
106	15003107	Huỳnh Minh Phú	Nam	14/9/1997	321740596	09/11/2016	Bến Tre	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
107	15003110	Nguyễn Hoàng Phúc	Nam	22/10/1997	331774925	29/4/2012	Vĩnh Long	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
108	15003111	Nguyễn Lưu Phúc	Nam	18/02/1997	321543097	26/12/2016	Bến Tre	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
109	15003113	Phạm Hồng Phúc	Nam	22/11/1997	331820424	24/6/2016	Vĩnh Long	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
110	15003115	Võ Thanh Phúc	Nam	17/11/1997	331775266	17/11/2011	Vĩnh Long	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
111	15003124	Nguyễn Hồng Sơn	Nam	20/9/1997	341925031	10/10/2018	Đồng Tháp	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
112	15003128	Nguyễn Chí Thanh Tâm	Nam	01/01/1997	331774623	08/8/2014	Vĩnh Long	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
113	15003129	Nguyễn Thành Tâm	Nam	26/11/1997	352369229	30/3/2015	An Giang	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
114	15003134	Nguyễn Quốc Thái	Nam	06/4/1997	341881237	20/11/2013	Đồng Tháp	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
115	15003136	Tạ Quốc Thắng	Nam	18/02/1997	331746435	28/3/2018	Vĩnh Long	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
116	15003139	Đỗ Trung Thành	Nam	12/8/1996	331779448	04/6/2019	Vĩnh Long	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
117	15003143	Bùi Quan Thêm	Nam	04/10/1996	371733270	23/12/2016	Kiên Giang	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
118	15003145	Nguyễn Yên Thiên	Nam	01/01/1997	331833174	27/3/2014	Vĩnh Long	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
119	15003147	Nguyễn Phước Thiện	Nam	30/4/1997	341926358	16/7/2014	Đồng Tháp	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
120	15003155	Đinh Hoàng Tiêm	Nam	16/11/1994	381690392	03/3/2010	Cà Mau	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
121	15003157	Lại Minh Tiến	Nam	06/11/1997	331816805	18/3/2014	Vĩnh Long	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
122	15003166	Nguyễn Chí Trê	Nam	01/01/1997	334915228	05/6/2013	Trà Vinh	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
123	15003170	Phạm Quốc Triệu	Nam	23/4/1997	331807060	04/02/2013	Vĩnh Long	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
124	15003171	Trần Minh Triệu	Nam	10/11/1997	331779095	08/01/2012	Vĩnh Long	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
125	15003173	Trần Thanh Trúc	Nữ	13/10/1997	331803863	12/12/2012	Vĩnh Long	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
126	15003178	Huỳnh Công Tú	Nam	11/6/1997	241655724	13/3/2019	Đắk Lắk	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
127	15003180	Trần Nguyễn Hoàng Tuấn	Nam	24/4/1996	312268450	06/9/2010	Tiền Giang	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019

TT	Mã số SV	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Nghề	Kỳ đánh giá kỹ năng thực hành nghề tổ chức từ ngày
128	15003181	Trương Hữu Tường	Nam	29/3/1997	341833637	15/5/2014	Đồng Tháp	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
129	15003183	Nguyễn Trần Triều VI	Nam	31/5/1997	341883213	03/01/2017	Đồng Tháp	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
130	15003185	Huỳnh Thế Vinh	Nam	05/7/1997	341880440	01/3/2019	Đồng Tháp	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
131	15003190	Lê Hoài Phong	Nam	19/10/1997	341899348	05/6/2013	Đồng Tháp	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
132	16126017	Nguyễn Trọng Nhân	Nam	26/4/1998	331842906	07/8/2014	Vĩnh Long	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
133	16126012	Nguyễn Văn Khoa	Nam	11/4/1998	341934963	20/11/2014	Đồng Tháp	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
134	16126027	Nguyễn Dương Vũ	Nam	16/3/1998	331868782	31/5/2018	Vĩnh Long	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
135	15126022	Nguyễn Quan Phú	Nam	19/3/1997	331798268	11/5/2018	Vĩnh Long	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
136	15126023	Trần Hoàng Phúc	Nam	19/9/1997	331798532	13/11/2012	Vĩnh Long	Điện công nghiệp	Từ ngày 10/7/2019 đến 13/7/2019
137	16127036	Võ Anh Kiệt	Nam	25/7/1998	331813910	06/6/2013	Vĩnh Long	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	Từ ngày 04/7/2019 đến 05/7/2019
138	16127037	Nguyễn Lê Bình Nguyễn	Nam	25/12/1996	331825376	08/11/2013	Vĩnh Long	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	Từ ngày 04/7/2019 đến 05/7/2019
139	16127039	Lê Văn Sơn	Nam	26/01/1998	331843066	11/8/2014	Vĩnh Long	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	Từ ngày 04/7/2019 đến 05/7/2019
140	16127005	Ngô Tiến Đạt	Nam	01/6/1998	341872545	11/12/2018	Đồng Tháp	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	Từ ngày 04/7/2019 đến 05/7/2019
141	16127016	Nguyễn Nhật Nam	Nam	01/01/1998	331773463	13/6/2012	Vĩnh Long	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	Từ ngày 04/7/2019 đến 05/7/2019
142	16127017	Mai Hữu Nghĩa	Nam	04/7/1997	331843607	27/8/2014	Vĩnh Long	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	Từ ngày 04/7/2019 đến 05/7/2019
143	16127013	Nguyễn Phi Khanh	Nam	16/12/1998	331818031	04/7/2013	Vĩnh Long	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	Từ ngày 04/7/2019 đến 05/7/2019
144	16127025	Nguyễn Chí Thông	Nam	16/12/1997	331795635	13/8/2012	Vĩnh Long	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	Từ ngày 04/7/2019 đến 05/7/2019
145	16127006	Lê Thanh Đạt	Nam	25/01/1998	331868982	12/11/2015	Vĩnh Long	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	Từ ngày 04/7/2019 đến 05/7/2019
146	16127034	Đoàn Minh Dương	Nam	14/8/1996	385723184	12/7/2013	Bạc Liêu	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	Từ ngày 04/7/2019 đến 05/7/2019
147	16127035	Đỗ Duy Khang	Nam	12/11/1998	331839687	21/5/2014	Vĩnh Long	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	Từ ngày 04/7/2019 đến 05/7/2019
148	16127009	Nguyễn Thanh Duy	Nam	30/01/1998	331850081	12/01/2015	Vĩnh Long	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	Từ ngày 04/7/2019 đến 05/7/2019

TT	Mã số SV	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Nghề	Kỳ đánh giá kỹ năng thực hành nghề tổ chức từ ngày
149	16127015	Đặng Thanh Lượng	Nam	22/9/1998	334962330	02/4/2015	Trà Vinh	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	Từ ngày 04/7/2019 đến 05/7/2019
150	16127001	Hồ Hoàng Bảo	Nam	14/9/1998	331840265	05/6/2014	Vĩnh Long	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	Từ ngày 04/7/2019 đến 05/7/2019
151	16127011	Lê Minh Hiếu	Nam	09/7/1998	331852982	16/4/2015	Vĩnh Long	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	Từ ngày 04/7/2019 đến 05/7/2019
152	16127019	Phạm Tấn Phát	Nam	07/6/1998	331841293	02/7/2014	Vĩnh Long	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	Từ ngày 04/7/2019 đến 05/7/2019
153	16127023	Nguyễn Tấn Quý	Nam	29/11/1998	321741017	20/8/2013	Bến Tre	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	Từ ngày 04/7/2019 đến 05/7/2019
154	16127008	Lê Huỳnh Đức	Nam	15/01/1998	331805243	07/3/2013	Vĩnh Long	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	Từ ngày 04/7/2019 đến 05/7/2019
155	16127027	Võ Minh Trí	Nam	01/7/1998	331800767	04/4/2013	Vĩnh Long	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	Từ ngày 04/7/2019 đến 05/7/2019
156	16127010	Cao Ngọc Hải	Nam	15/02/1998	321741041	20/8/2013	Bến Tre	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	Từ ngày 04/7/2019 đến 05/7/2019
157	16127012	Lê Thanh Hoài	Nam	26/5/1998	331860041	10/4/2015	Vĩnh Long	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	Từ ngày 04/7/2019 đến 05/7/2019
158	16127003	Đặng Văn Chí Cường	Nam	09/12/1998	331854820	19/5/2015	Vĩnh Long	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	Từ ngày 04/7/2019 đến 05/7/2019
159	16127028	Lê Thành Tinh	Nam	12/02/1998	341951695	14/7/2015	Đồng Tháp	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	Từ ngày 04/7/2019 đến 05/7/2019
160	16127031	Lê Nhật Trường	Nam	05/01/1998	331818962	27/3/2014	Vĩnh Long	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	Từ ngày 04/7/2019 đến 05/7/2019
161	15127015	Nguyễn Thanh Phát	Nam	27/3/1997	331774264	16/02/2012	Vĩnh Long	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	Từ ngày 04/7/2019 đến 05/7/2019
162	15127005	Huỳnh Trúc Duy	Nam	29/7/1997	331765625	13/8/2015	Vĩnh Long	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	Từ ngày 04/7/2019 đến 05/7/2019
163	14008040	Trương Thanh Thiện	Nam	10/6/1996	331768185	07/5/2011	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
164	15002010	Trần Trí Hưng	Nam	10/6/1997	331840658	23/02/2017	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
165	15002013	Nguyễn Tuấn Khanh	Nam	03/10/1997	331840835	19/6/2014	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
166	15002015	Trần Hữu Khánh	Nam	11/8/1997	331840775	18/6/2014	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
167	15002016	Nguyễn Cao Kỳ	Nam	23/12/1997	331823026	20/8/2013	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
168	15002023	Nguyễn Văn Quyết	Nam	18/4/1996	0330790002215	24/01/2019	Cục Cảnh sát	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019

TT	Mã số SV	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Nghề	Kỳ đánh giá kỹ năng thực hành nghề tổ chức từ ngày
171	15002028	Nguyễn Tân Trí Thịnh	Nam	21/8/1997	331746996	09/9/2011	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
172	15002029	Nguyễn Quốc Tiến	Nam	10/01/1997	321559572	17/5/2012	Bến Tre	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
173	15002031	Huỳnh Anh Tú	Nam	16/6/1997	352479292	06/8/2013	An Giang	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
174	15008002	Dương Nhật An	Nam	30/4/1997	331808509	24/7/2013	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
175	15008006	Vũ Tiến Anh	Nam	25/4/1997	371882984	07/10/2016	Kiên Giang	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
176	15008016	Lê Tường Duy	Nam	23/7/1997	331840561	11/6/2014	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
177	15008021	Nguyễn Ngọc Hải	Nam	26/01/1997	321589781	18/02/2014	Bến Tre	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
178	15008028	Nguyễn Văn Hào	Nam	06/3/1995	362410590	17/5/2010	Cần Thơ	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
179	15008029	Nguyễn Dương Hiếu	Nam	09/10/1997	331840453	09/6/2014	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
180	15008039	Thị Trọng Khôi	Nam	20/12/1996	331817014	01/8/2013	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
181	15008040	Cù Thanh Khôn	Nam	21/7/1997	331802959	20/9/2012	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
182	15008041	Nguyễn Tân Kiệt	Nam	09/01/1996	341856190	02/6/2012	Đồng Tháp	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
183	15008045	Nguyễn Khánh Linh	Nam	17/4/1997	331808515	23/7/2012	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
184	15008047	Huỳnh Minh Luân	Nam	03/4/1997	331805856	20/6/2013	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
185	15008049	Huỳnh Minh Nghĩa	Nam	22/4/1997	331802002	28/5/2012	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
186	15008051	Trần Hiếu Nghĩa	Nam	17/6/1997	331765983	12/12/2016	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
187	15008056	Nguyễn Văn Phá	Nam	10/3/1996	331763562	25/5/2011	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
188	15008057	Nguyễn Thành Phát	Nam	05/7/1997	341919791	31/10/2013	Đồng Tháp	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
189	15008059	Phạm Thanh Phong	Nam	09/6/1997	341835456	18/02/2012	Đồng Tháp	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
190	15008060	Nguyễn Hoàng Phúc	Nam	08/12/1997	331840323	06/6/2014	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
191	15008062	Dương Phương	Nam	18/01/1997	331776170	13/02/2012	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
192	15008066	Phạm Ngọc Rồng	Nam	03/3/1997	352461149	26/3/2013	An Giang	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
193	15008068	Nguyễn Tấn Sang	Nam	07/6/1997	312315634	01/9/2011	Tiền Giang	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
194	15008070	Lương Thanh Song	Nam	30/10/1996	381834255	14/4/2015	Cà Mau	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
195	15008071	Đại Phú Tài	Nam	08/11/1996	331781623	07/01/2019	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
196	15008075	Nguyễn Văn Tâm	Nam	04/7/1997	331781858	29/8/2011	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
197	15008076	Nguyễn Duy Tân	Nam	16/3/1997	331776066	06/9/2018	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
198	15008083	Hồng Quốc Thịnh	Nam	03/02/1997	381806731	16/9/2016	Cà Mau	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
199	15008084	Huỳnh Hưng Thịnh	Nam	09/6/1997	331826612	11/3/2019	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
200	15008086	Mai Phước Thịnh	Nam	19/4/1997	331769844	18/9/2011	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
201	15008093	Dương Minh Tinh	Nam	21/12/1997	331774142	02/8/2016	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
202	15008095	Phan Văn Toàn	Nam	16/01/1997	341932279	23/6/2014	Đồng Tháp	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
203	15008096	Đặng Minh Trí	Nam	12/3/1997	341925578	29/5/2014	Đồng Tháp	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019

TT	Mã số SV	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Nghề	Kỳ đánh giá kỹ năng thực hành nghề tổ chức từ ngày
202	15008095	Phan Văn Toàn	Nam	16/01/1997	341932279	23/6/2014	Đồng Tháp	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
203	15008096	Đặng Minh Trí	Nam	12/3/1997	341925578	29/5/2014	Đồng Tháp	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
204	15008097	Trần Minh Triết	Nam	15/9/1997	341900268	30/7/2013	Đồng Tháp	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
205	15008101	Lê Viết Quang Truyền	Nam	06/4/1997	331828466	03/6/2014	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
206	15008102	Phan Anh Tuấn	Nam	15/6/1997	331781686	23/11/2013	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
207	15008105	Trần Quốc Việt	Nam	11/7/1997	264466585	20/12/2012	Ninh Thuận	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
208	15008106	Ngô Trọng Vũ	Nam	13/6/1997	312384693	14/10/2013	Tiền Giang	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
209	15008109	Lương Ngọc Vui	Nam	12/02/1997	341908092	24/7/2014	Đồng Tháp	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
210	15008111	Trần Nhật Huy	Nam	22/9/1997	312384317	17/7/2013	Tiền Giang	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
211	15108006	Phạm Tinh Đức	Nam	22/4/1997	331802002	28/5/2012	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
212	15108021	Trương Hoài Lập	Nam	02/3/1997	334923386	06/5/2016	Trà Vinh	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
213	15108024	Lê Hoài Nam	Nam	10/01/1997	331830357	03/01/2014	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
214	15108026	Nguyễn Minh Nhựt	Nam	28/02/1997	312302479	24/3/2011	Tiền Giang	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
215	15108036	Huỳnh Minh Ty	Nam	19/12/1996	341906939	24/4/2014	Đồng Tháp	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
216	15108043	Trần Đức Thịnh	Nam	19/8/1996	341759013	11/6/2015	Đồng Tháp	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
217	16108005	Trần Văn Đông	Nam	25/5/1998	331827258	02/12/2013	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
218	16108006	Nguyễn Hoài Đức	Nam	19/8/1998	331868988	12/11/2015	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
219	16108008	Phạm Anh Hào	Nam	30/10/1998	331849307	05/12/2014	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
220	16108018	Nguyễn Hoài Nam	Nam	23/8/1998	331803913	13/12/2012	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
221	16108023	Nguyễn Hoài Phương	Nam	27/11/1998	331851445	04/3/2015	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
222	16108034	Trần Thanh Việt	Nam	09/3/1998	352519919	13/12/2017	An Giang	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
223	16108026	Nguyễn Đức Tân	Nam	29/02/1996	341930403	24/6/2014	Đồng Tháp	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
224	16108027	Trà Quốc Thắng	Nam	22/01/1998	331774844	29/4/2012	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
225	16108030	Huỳnh Bá Thịnh	Nam	19/10/1998	331800769	04/4/2013	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
226	16108038	Đoàn Minh Lộc Em	Nam	28/01/1998	331829440	08/4/2014	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
227	16108041	Nguyễn Trường Phát	Nam	11/01/1998	331800639	14/10/2015	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
228	16108019	Nguyễn Hoài Nam	Nam	10/10/1998	334927913	21/7/2014	Trà Vinh	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
229	13404018	Nguyễn Hữu Văn	Nam	15/02/1995	331795459	22/12/2014	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
230	15008004	Phạm Quốc Anh	Nam	23/12/1996	331808544	23/7/2013	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
231	15008005	Phạm Việt Anh	Nam	02/7/1997	331805702	16/02/2017	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
232	15008008	Nguyễn Quốc Cường	Nam	20/12/1997	331839097	28/8/2015	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
233	15008009	Trần Quốc Cường	Nam	14/01/1997	341898128	24/6/2014	Đồng Tháp	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
234	15008017	Võ Đăng Khánh Duy	Nam	06/7/1997	331828773	10/9/2014	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019

TT	Mã số SV	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Nghề	Kỳ đánh giá kỹ năng thực hành nghề tổ chức từ ngày
235	15008019	Nguyễn Huỳnh Giao	Nam	07/1/1997	331828884	11/9/2014	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
236	15008022	Nguyễn Văn Trường Hận	Nam	17/6/1997	331833363	01/4/2014	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
237	15008023	Đoàn Văn Hào	Nam	12/12/1997	331828353	08/4/2014	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
238	15008024	Dương Chí Hào	Nam	06/3/1997	331769977	25/9/2011	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
239	15008035	Trương Duy Khang	Nam	08/11/1997	334947103	05/4/2019	Trà Vinh	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
240	15008046	Nguyễn Văn Long	Nam	19/4/1997	331813395	24/5/2013	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
241	15008050	Mai Hoàng Nghĩa	Nam	08/11/1997	352509090	06/8/2014	An Giang	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
242	15008052	Võ Hữu Nghĩa	Nam	14/02/1996	331764122	12/12/2017	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
243	15008063	Nguyễn Văn Quả	Nam	27/6/1996	321552160	21/9/2011	Bến Tre	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
244	15008074	Huỳnh Thanh Tam	Nam	25/02/1997	331802937	20/9/2012	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
245	15008078	Lê Hữu Thắng	Nam	04/01/1997	341823443	19/5/2014	Đồng Tháp	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
246	15008092	Võ Minh Thường	Nam	16/7/1997	341841582	03/7/2012	Đồng Tháp	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
247	15008107	Nguyễn Huân Vũ	Nam	14/4/1997	331805773	16/3/2013	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
248	15002003	Bùi Hoàng Chí	Nam	20/10/1996	331763597	22/7/2014	Vĩnh Long	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
249	15002007	Phan Trường Duy	Nam	30/3/1997	321567070	20/6/2012	Bến Tre	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
250	14008006	Mai Phú Cường	Nam	23/8/1996	312284449	20/9/2010	Tiền Giang	Cắt gọt kim loại	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
251	15003053	Võ Trọng Hữu	Nam	05/5/1997	312379186	08/5/2013	Tiền Giang	Điện tử	Từ ngày 10/7/2019 đến 11/7/2019
252	15006026	Trần Thanh Trường	Nam	12/9/1997	331800583	27/8/2012	Vĩnh Long	Cơ điện tử	Từ ngày 01/7/2019 đến 06/7/2019
253	15006009	Nguyễn Quang Huy	Nam	01/5/1997	331776664	19/6/2012	Vĩnh Long	Cơ điện tử	Từ ngày 01/7/2019 đến 06/7/2019
254	15006027	Nguyễn Ngọc Tuấn	Nam	26/6/1997	371824467	29/5/2013	Kiên Giang	Thiết kế kỹ thuật cơ khí	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
255	15006017	Nguyễn Tấn Phát	Nam	30/9/1997	215480958	27/5/2014	Bình Định	Bảo trì máy CNC	Từ ngày 01/7/2019 đến 08/7/2019
256	15120003	Huỳnh Dân An	Nam	28/7/1997	331774935	29/4/2012	Vĩnh Long	Công nghệ ô tô	Từ ngày 06/7/2019 đến 16/7/2019



PGS.TS. *Hoàng Hùng Phú*